

Số: 2217 /QĐ-UBND

An Giang, ngày 29 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phân bổ chi tiết nguồn kinh phí sự nghiệp năm 2024 để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính Phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh An Giang giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 40/2023/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương tỉnh An Giang năm 2024;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 1468/TTr-STC ngày 27 tháng 12 năm 2023,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân bổ nguồn kinh phí sự nghiệp năm 2024 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 với số tiền là 49.570 triệu đồng, trong đó:

- Nguồn ngân sách trung ương là 45.064 triệu đồng.
- Nguồn ngân sách địa phương là 4.506 triệu đồng.

(Đính kèm Phụ lục chi tiết)

Điều 2. Về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và ngân sách địa phương năm 2024 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh An Giang giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025.

Điều 3. Về tổ chức thực hiện:

1. Ban Dân tộc:

- Chủ trì hướng dẫn các cơ quan, đơn vị có liên quan phân khai chi tiết, tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh An Giang năm 2024 (nguồn ngân sách trung ương và nguồn ngân sách địa phương) theo đúng quy định tại Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh An Giang giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025 và các văn bản liên quan.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương liên quan theo dõi, kiểm tra, giám sát tiến độ thực hiện Chương trình.

- Báo cáo thường xuyên, định kỳ cho Ủy ban Dân tộc, Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính việc triển khai thực hiện Chương trình; tổng hợp các khó khăn, vướng mắc và phối hợp với các cơ quan đơn vị xem xét, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý theo quy định.

2. Sở Tài chính: Nhập dự toán vào hệ thống Tabmis cho các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và thông báo bổ sung có mục tiêu cho Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố để triển khai thực hiện theo quy định.

3. Các Sở, ngành và địa phương được giao nhiệm vụ:

- Phối hợp Ban Dân tộc triển khai, điều hành, quản lý, sử dụng nguồn kinh phí được phân bổ kịp thời; đảm bảo đúng mục tiêu, tiến độ thực hiện; công khai, minh bạch và quản lý, sử dụng, thanh, quyết toán kinh phí được giao theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đấu thầu và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

- Định kỳ hằng tháng, quý, báo cáo tình hình triển khai, thực hiện Chương trình về Ban Dân tộc để tổng hợp, phối hợp với các cơ quan liên quan báo cáo cấp thẩm quyền theo quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Tài chính, Trưởng ban Ban Dân tộc, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Thủ trưởng các đơn vị và các địa phương có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ủy ban Dân tộc;
- Các Bộ: TC, KHĐT;
- KTNN KV IX;
- TT: TU, HỒND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các Sở: NN&PTNT, LĐTB&XH, YT, GD&ĐT, VHHT&DL, TP, TTTT;
- Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh;
- Liên minh hợp tác xã;
- UBND thị xã Tân Châu, Tịnh biên và huyện An Phú, Thoại Sơn, Tri Tôn;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, P. KGVX, KTTH;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Văn Phước